kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027
MÔN: HÓA HỌC - LỚP 12
*Thời gian làm bài: **45 phút**, không kể thời gian phát đề*
Phát hành ngày 26/10/2026

Họ và tên: .....
Số báo danh: .....

Mã đề: H12.GK1.183

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Cho sodium stearate vào mẫu nước cứng chứa $0,15$ mol ion Ca^{2+}. Khối lượng kết tủa tạo thành ($M = 606$) là

A. $90,9$ g **B.** $181,8$ g **C.** $45,9$ g **D.** $91,8$ g

Câu 2. Hai chất giặt rửa A và B được thử trong các bể nước mô phỏng có **cùng lượng sinh khối**, cùng nhiệt độ và cùng chế độ chiếu sáng. Mỗi bể được cân một lượng chất giặt rửa rồi lấy mẫu đo phosphate; vì hai mẫu đậm nhạt khác nhau nên phòng thí nghiệm **pha loãng khác nhau** trước khi đo.

Công thức	Khối lượng chất giặt rửa (g)	Thể tích bể (L)	Hệ số pha loãng	Số đọc phosphate (mg P/L)	Nền (mg P/L)
A	$1,7$	$8,5$	10	$0,55$	$0,11$
B	$2,1$	$9,0$	50	$0,23$	$0,04$

Tải phosphate chuẩn hoá được tính bằng đúng một công thức: $L_P = \dfrac{(C_{doc} - C_{nen}) \times D \times V}{m}$, đơn vị mg P trên mỗi gam chất giặt rửa. Cùng lúc ấy, oxygen hoà tan được theo dõi ở cả hai bể và ở một **bể đối chứng không có chất giặt rửa**. Mỗi số dưới đây là trung bình của ba lần lặp.

Ngày	Bể đối chứng (mg/L)	Bể A (mg/L)	Bể B (mg/L)
2	$8,58$	$8,14$	$8,44$
4	$8,44$	$7,74$	$7,98$
6	$8,38$	$8,14$	$7,70$
8	$8,24$	$8,09$	$7,97$

Độ lặp lại (nửa bề rộng khoảng) của mỗi chuỗi: đối chứng $\pm 0,09$, bể A $\pm 0,10$, bể B $\pm 0,14$ mg/L. Mức hụt oxygen của một bể trong một ngày là $\Delta DO = DO_{doi\ chung} - DO_{be}$ khoảng của ΔDO có nửa bề rộng bằng **tổng** hai nửa bề rộng ấy, và hiệu ứng chỉ được coi là **đã phân giải** khi khoảng đó **không chứa** 0. **Thẻ đánh giá.** Một công thức đạt khi thoả **đồng thời**: $L_P \le 34,0$ mg P/g và mức hụt oxygen lớn nhất trong bốn ngày $\le 0,8$ mg/L. Thẻ ghi thêm: kết quả bể mô phỏng chỉ là **bằng chứng hỗ trợ** trong phạm vi mô hình, không phải chứng minh cho mọi hệ sông hồ. Nhóm nghiên cứu công bố: *“B thân thiện với môi trường hơn A, vì số đọc phosphate của nó thấp hơn.”* Hỏi: tải phosphate chuẩn hoá L_P của công thức B bằng bao nhiêu mg P/g?

A. $22,0$ mg P/g **B.** $40,7$ mg P/g **C.** $49,3$ mg P/g **D.** $0,8$ mg P/g

Câu 3. Vì sao khi nhỏ nước bromine vào phenol lại xuất hiện kết tủa trắng?

A. Vòng benzene không có nhóm đẩy electron nên kém hoạt động

B. Nhóm methyl hoạt hoá vòng quá yếu để phản ứng ở nhiệt độ thường

C. Nhóm $-$ OH đẩy electron làm vòng benzene giàu electron

D. Nhóm $-NH_2$ đẩy electron làm vòng benzene giàu electron

Câu 4. Cho $58,8$ g glutamic acid ($M = 147$) tác dụng vừa đủ với dung dịch HCl ($M = 36,5$). Khối lượng muối thu được là

A. 88 g **B.** $76,4$ g **C.** $58,8$ g **D.** $73,4$ g

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 5. Tính số mol propylamine ($M = 59$) có trong $23,6$ g chất ấy.

.....

.....

.....

Câu 6. Khi tạo một liên kết peptide, hai gốc amino acid tách ra bao nhiêu phân tử nước?

.....

.....

.....

Câu 7. Acid béo palmitoleic acid thuộc họ omega mấy?

.....

.....

.....